

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 xã Nghĩa Hành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 27/TTr-PVHXH ngày 22/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 xã Nghĩa Hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng: Văn hóa – Xã hội; Kinh tế; Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- VP. HĐND&UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2025 xã Nghĩa Hành

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch UBND xã Nghĩa Hành)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền hành chính thông qua việc nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các Sở ngành liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; các phòng chuyên môn cần nêu rõ trách nhiệm của cá nhân, lãnh đạo cơ quan xác định rõ trách nhiệm tập thể trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; phát huy tinh thần sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đơn vị liên quan để triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ CCHC được giao. Xác định công tác CCHC là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo động lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch phải cụ thể, rõ ràng, khả thi; xác định rõ trách nhiệm bộ phận chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả cần đạt được.

- Các nội dung CCHC phải được triển khai, thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên theo dõi đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực

hiện kế hoạch; nghiên cứu đề xuất, áp dụng nghiêm túc các giải pháp khắc phục hạn chế trong CCHC trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA PHÒNG BAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Xây dựng và ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC trong 6 tháng cuối năm 2025 có chất lượng, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện; Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025; Kế hoạch tự kiểm tra CCHC đảm bảo thực chất và đúng quy định; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan
- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã; các Kế hoạch thực hiện của Các cơ quan chuyên môn, đơn vị; các Kế hoạch thực hiện của UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

1.2. Xây dựng, tham mưu ban hành triển khai xác định Chỉ số CCHC của UBND cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 nhằm đảm bảo phù hợp với chủ trương, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy; xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo Đề án của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của Chủ tịch UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

1.3. Đẩy mạnh, khuyến khích công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; ưu tiên xét, công nhận các sáng kiến trong cải cách hành chính có hiệu quả ứng dụng thiết thực, phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh phục vụ công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản khuyến khích đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong cải cách hành chính.

1.4. Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 xã Nghĩa Hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 xã Nghĩa Hành.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2025.

1.5. Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính xã Nghĩa Hành giai đoạn 2026 - 2030:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã ban hành Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2025.

2. Cải cách thể chế

2.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND cấp xã, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

2.2. Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được giao quy định chi tiết tại các luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã và cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

2.3. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của

UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND& UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Báo cáo, Thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

2.4. Thường xuyên thực hiện rà soát, lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã đã ban hành hoặc văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần; kịp thời tham mưu cho UBND xã hoặc trình HĐND xã ban hành văn bản để xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2025.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025 và chậm nhất là ngày 31/01/2026.

2.5. Tập trung theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đối với những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Đặc biệt xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Công văn, báo cáo và các văn bản xử lý.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.6. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn huyện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 trên địa bàn xã; báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2.7. Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, đặt trọng tâm vào các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. Cập nhật, xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Các Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã; các Kế hoạch thực hiện của các cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

3.2. Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công và cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm:

- + Kế hoạch của các cơ quan chuyên môn UBND cấp xã về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh giao; báo cáo của các cơ quan chuyên môn UBND cấp xã về kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trình UBND xã (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công).

- + Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC, sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực được rà soát của Chủ tịch UBND xã (các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND&UBND xã, Phòng Văn hóa – Xã hội xã tham mưu, trình Chủ tịch UBND xã) (nếu có).

+ Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của UBND xã kèm theo phương án đơn giản hóa TTHC được phê duyệt gửi UBND tỉnh, Sở, ngành liên quan đến nội dung rà soát, đánh giá TTHC.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3.3. Triển khai thực hiện thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ; tổ chức rà soát, đề xuất, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã có TTHC tự công bố, niêm yết TTHC, Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, đôn đốc.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo dõi, đôn đốc.

- Sản phẩm: TTHC nội bộ được thống kê, công bố, cập nhật, công khai và phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm, theo Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3.4. Nhiệm vụ triển khai, báo cáo kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công và cơ quan chuyên môn liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả, các phương án (nếu có) theo Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh.

3.5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan thực hiện việc công khai kết quả đánh giá trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã Nghĩa Hành.

+ Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; thực hiện giải trình và xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.

3.6. Thường xuyên thông kê, cập nhật để thực hiện công bố danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết cấp xã; xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

- Cơ quan phối hợp:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm soát chất lượng về hình thức, nội dung công bố danh mục và quy trình nội bộ để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

+ Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan: Xây dựng quy trình điện tử nội bộ giải quyết TTHC để thiết lập lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Các cơ quan chuyên môn phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết cấp xã.

- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.7. Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các cơ quan chuyên môn xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương; niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC và các hình thức khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.8. Nhập, tích hợp dữ liệu, đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công; Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan cập nhật, công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

+ Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp các cơ quan chuyên môn liên quan cập nhật, đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của TTHC được công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công; các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các TTHC thay đổi được cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.9. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Sản phẩm: Kết quả theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ giao thực hiện trong năm 2025.

3.10. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

3.11 Triển khai, tổ chức đánh giá mức độ hài lòng trong việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan..

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị làm việc tại Trung tâm); tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện TTHC.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; bố trí thiết bị đánh giá mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.12. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC, thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện từng cơ quan, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.13. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách TTHC và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện; hồ sơ trực tuyến, giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.14. Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận Một cửa các cấp và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã, Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Cơ quan phối hợp, theo dõi: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải theo mẫu quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.15. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn và đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyển phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.16. Tiếp nhận, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, hoặc liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết TTHC.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã; các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyển phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.17. Thực hiện kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 cập nhật, ban hành lại kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất trong năm 2025.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Tiếp tục rà soát, bổ sung, ban hành lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương (nếu có).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.2. Tiếp tục rà soát, bổ sung, ban hành lại quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (nếu có).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.4. Tiếp tục rà soát, bổ sung, ban hành lại quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (nếu có).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.5. Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.6. Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy định của Trung ương (nếu có).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.7. Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế trên địa bàn xã; triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế trong hoạt động cung ứng dịch vụ công trên lĩnh vực y tế.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị và cá nhân có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai và Báo cáo đo lường mức độ hài lòng.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện vào Quý IV năm 2025.

4.8. Triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị và cá nhân có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện trong năm 2025; báo cáo kết quả thực hiện vào Quý IV năm 2025.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Thường xuyên rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

5.2. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Báo cáo kết quả thực hiện vào tháng 11 năm 2025.

5.3. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của tỉnh; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2030.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành các kế hoạch; báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát.

- Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

5.4. Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2025 cho các đơn vị phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo minh bạch, công bằng, khách quan đúng quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện trong năm 2025.

5.5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra; các văn bản chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch, kiểm tra đột xuất trong năm 2025 theo thẩm quyền.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Công văn, Báo cáo, quyết định giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026-2030; quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2025.

6.2. Tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2025 đảm bảo theo quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

6.3. Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 và Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2026-2028.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

6.4. Xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

6.5. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của xã Nghĩa Hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của Chủ tịch UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Tổ chức phát động Phong trào "bình dân học vụ số".

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Sản phẩm: Tổ chức Lễ Phát động.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2025.

b) Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Nghĩa Hành năm 2026.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị

7.2. Tham mưu ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Nghĩa Hành năm 2025:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan;

- Sản phẩm: Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Nghĩa Hành.

- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2025.

7.3. Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Nghĩa Hành năm 2026:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan;

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

7.4. Xây dựng danh mục, kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực, vùng (theo Quyết định số 1527/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan;

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực.

8. Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

8.1. Thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan;

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã và các báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch và thực hiện thường xuyên trong năm, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

8.2. Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo xã với người dân, thanh niên, doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn xã nhằm kịp thời chỉ đạo xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cho người dân, thanh niên, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình hoạt động.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan;
- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã và các báo cáo kết quả thực hiện.
- Sản phẩm: Kế hoạch tổ chức các Hội nghị đối thoại; Tiếp nhận và phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan tổng hợp nội dung giải quyết các khó khăn, vướng mắc của người dân, thanh niên, doanh nghiệp, nhà đầu tư; Kịp thời tham mưu các văn bản chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc của người dân, thanh niên, doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 (tổ chức ít nhất 02 Hội nghị/năm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này và lồng ghép trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời lập dự toán kinh phí cải cách hành chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện tại Kế hoạch này; định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đề ra.

Trường hợp tên gọi của cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại Mục II của Kế hoạch này có sự thay đổi về tên gọi do thực hiện chủ trương sáp nhập bộ máy thì cơ quan mới được hình thành có chức năng, nhiệm vụ tương ứng có trách nhiệm tiếp tục đảm nhận việc tham mưu thực hiện, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung nhiệm vụ được giao.

3. Phòng Kinh tế có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan báo cáo UBND xã để theo dõi, chỉ đạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

